

CHƯƠNG TRÌNH

kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp năm 2020

- Căn cứ Điều 32, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương quy định thi hành Chương VII, Chương VIII của Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc, Chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp xây dựng Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2020 như sau:

I/ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG THAM MƯU, GIÚP CẤP ỦY VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ DO CẤP ỦY GIAO

- Tham mưu giúp BCH, Ban Thường vụ tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát năm 2020; công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; việc thực hiện các chỉ tiêu mà nghị quyết của cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra.

- Tham mưu BCH, Ban Thường vụ chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra, giám sát công tác chuẩn bị và đại hội của chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc. Phối hợp với Ban tổ chức Đảng ủy Khối tham mưu giúp cấp ủy chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra các cấp; tham gia nhận xét, đánh giá cán bộ phục vụ công tác nhân sự đại hội; phục vụ công tác thẩm tra tư cách đại biểu; tham mưu BCH, Ban Thường vụ giải quyết kịp thời các đơn thư tố cáo, kiến nghị. Phản ánh đối với cán bộ, đảng viên là nhân sự đại hội đảng các cấp.

- Giúp BCH, Ban Thường vụ đôn đốc cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2020.

- Phối hợp với Văn phòng, các Ban xây dựng Đảng của Đảng ủy Khối căn cứ vào nội dung chương trình kiểm tra, giám sát năm 2020, tham mưu Ban Thường vụ thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối.

II/ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁM SÁT, KIỂM TRA

1. Giám sát thường xuyên

1.1. Đối tượng giám sát

1.1.1. Đối với tổ chức đảng

Giám sát tổ chức đảng cấp dưới, trước hết là cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp dưới trực tiếp.

1.1.2. Đối với đảng viên

Giám sát đảng viên trong Đảng bộ Khối, trước hết là cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ, đảng viên thuộc diện Đảng ủy Khối quản lý.

1.2. Nội dung giám sát

1.2.1. Đối với tổ chức Đảng

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và của cấp mình, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Việc ban hành các văn bản có dấu hiệu trái với chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Trong đó, chú trọng giám sát:

+ Việc thực hiện Quy định 205 -QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền

+ Việc thực hiện Chỉ thị số 35 -CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương “*về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*”; Kế hoạch số 200-KH/TU, ngày 19/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 05 -KH/ĐUK, ngày 23/9/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối về đại hội đảng bộ các cấp.

+ Việc quán triệt, triển khai thực hiện Hướng dẫn số 07-HD/UBKTTW ngày 12/12/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương “*về công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*”.

1.2.2. Đối với đảng viên

- Việc chấp hành Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc.

- Việc thực hiện tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp uỷ viên và thực hiện nhiệm vụ đảng viên; thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao; giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống .

- Việc thực hiện Quy định 47- QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm.

- Việc thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương.

- Việc thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị “*về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú*”.

Trong đó, tập trung giám sát người đứng đầu tổ chức đảng có dư luận tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ.

2. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra

2.1. Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên

2.1.1. Đối với tổ chức đảng

a. Đối tượng kiểm tra

Các tổ chức đảng cấp dưới, trước hết là cấp dưới trực tiếp. Khi cần thiết kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới cách một cấp.

b. Nội dung kiểm tra

- Việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, thực hiện dân chủ trong Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Việc quản lý, giáo dục, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Việc tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, đề bạt, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

2.1.2. Đối với đảng viên

a. Đối tượng kiểm tra

Đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, trước hết là cấp uỷ viên cùng cấp, đảng viên là cán bộ thuộc diện Đảng uỷ Khối quản lý; khi cần thiết thì kiểm tra đảng viên do tổ chức đảng cấp dưới quản lý.

b. Nội dung kiểm tra

Kiểm tra dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên; tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

2.2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; kiểm tra tài chính Đảng, kiểm tra việc kê khai tài sản.

2.2.1. Đối tượng kiểm tra

(1) BCH Đảng bộ Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, (2) Chi bộ Sở Thông tin và Truyền thông, (3) BCH Đảng bộ Ban Quản lý Khu kinh tế, (4) BCH Sở Nội Vụ, (5) Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT.

2.2.2. Nội dung kiểm tra

- Việc quán triệt, triển khai thực hiện Hướng dẫn số 07-HD/UBKTTW ngày 12/12/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương “*về công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*”.

- Việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát.

- Việc lãnh đạo và chỉ đạo hoạt động, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

- Việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí.

- Việc thực hiện phương hướng, phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên và việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

- Việc xem xét các vụ việc vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật nhưng không xử lý hoặc xử lý không đúng mức.

- Việc chấp hành các quyết định, chỉ thị, kết luận, thông báo của tổ chức đảng cấp trên có liên quan đến việc thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

2.2.3. Lực lượng kiểm tra

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối thành lập **01** Đoàn kiểm tra, do đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm UBKT ĐUK làm Trưởng đoàn, các đồng chí Phó Chủ nhiệm làm Phó đoàn, Thành viên là các đồng chí ủy viên, Mời đại diện Văn phòng Đảng ủy Khối CQ&DN cùng tham gia thành viên Đoàn.

3. Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật Đảng

Được thực hiện theo đúng thẩm quyền, nguyên tắc, thủ tục, thời gian quy định của Đảng.

4. Xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị thi hành kỷ luật

Xem xét, quyết định hoặc đề nghị thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm bảo đảm kịp thời, đúng phương châm, nguyên tắc, trình tự, thủ tục theo quy định.

III. MỐC THỜI GIAN KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Mốc thời gian kiểm tra, giám sát từ 01/01/2019 đến 31/3/2020; Đoàn kiểm tra, giám sát hoàn thành trong tháng 5/2020.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với công tác giám sát thường xuyên

Các đồng chí uỷ viên UBKT Đảng uỷ Khối thực hiện giám sát thường xuyên tại những đơn vị được phân công. Chủ động, bố trí thời gian dự các buổi họp Ban Chấp hành, hội nghị sơ kết, tổng kết và kiểm điểm, phân loại tổ chức đảng và đảng viên cuối năm ở các tổ chức cơ sở đảng được phân công phụ trách.

2. Đối với công tác kiểm tra

Căn cứ các nội dung kiểm tra nêu trên, khi tổ chức kiểm tra đối với tổ chức đảng, Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Khối phân công các đồng chí thành viên Ủy ban Kiểm tra, khi cần có thể mời cán bộ làm công tác kiểm tra tại tổ chức cơ sở đảng được kiểm tra cơ cấu vào đoàn kiểm tra.

Trên đây là Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2020 của Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Cơ quan và Doanh nghiệp. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ sẽ có chỉ đạo cụ thể việc điều chỉnh, bổ sung nội dung và đối tượng được kiểm tra, giám sát cụ thể.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh uỷ
- BTV ĐUK (b/c),
- Các đ/c UV UBKT (đ/b),
- Các TCCS Đảng (t/h),
- Lưu UBKT.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**

Nguyễn Tiên Phát